

Số: 32 /BC-BKS

Kon Tum, ngày 06 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động và công tác kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát Công ty năm 2018

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Kon Tum (sửa đổi) và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS) Công ty. BKS xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2019 tình hình thực hiện nhiệm vụ về công tác kiểm tra, giám sát tại Công ty năm 2018 và kế hoạch hoạt động trong năm 2019 như sau:

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

BKS có 03 Thành viên (gồm 01 Thành viên chuyên trách là Trưởng BKS và 02 Thành viên kiêm nhiệm). Sau khi thực hiện thoái 35,07 % vốn Nhà nước hoàn thành cuối tháng 5/2018, vào tháng 8/2018 Bà Hoàng Thị Hằng có đơn xin từ nhiệm thành viên BKS; ngày 11/9/2018, Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ I và bầu bổ sung Ông Trương Trung Kiên thành viên BKS. Theo Quy chế hoạt động của BKS, mỗi thành viên được phân công phụ trách những công việc phù hợp với kinh nghiệm chuyên môn để thực hiện tốt nhiệm vụ của BKS theo Thông báo số 15/TB-BKS ngày 21/9/2018. Ngoài các nhiệm vụ cụ thể được phân công cho từng thành viên, các Thành viên còn phải thực hiện các nhiệm vụ chung của BKS được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty (sửa đổi).

Trong năm qua, BKS đã kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo Điều lệ của Công ty, việc tuân thủ quy định của Pháp luật đối với HĐQT, Ban Giám đốc (BGĐ) trong quá trình hoạt động của Công ty; việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018; việc đánh giá sự phối hợp giữa BKS với HĐQT, BGĐ, các cán bộ quản lý và đặc biệt BKS luôn duy trì các cuộc họp hàng quý của Ban để phân công thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư vốn của Công ty; theo dõi, kiểm tra hệ thống sổ sách kế toán tính phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán hiện hành; thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018; thẩm định việc phân chia cổ tức và trích lập các quỹ theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2018. Đồng thời tổ chức thẩm định các báo cáo của HĐQT và BGĐ điều hành Công ty.

Nhìn chung, hoạt động của BKS trong năm 2018 có nhiều nỗ lực, cố gắng, giúp cho cổ đông dễ dàng theo dõi công tác quản lý, điều hành của HĐQT và BGĐ Công ty.

II. CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

1. Kiểm tra, giám sát tình hình sản xuất kinh doanh 2018

Năm 2018, BKS thay mặt cổ đông tập trung kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và đầu tư vốn của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, giám sát quá trình thực hiện việc thoái vốn. Qua hoạt động giám sát, BKS xét thấy hầu hết các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty thực hiện đạt và vượt so với Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra, việc thoái vốn Nhà nước đúng tiến độ và tuân thủ đúng quy định.

a) Về kết quả sản xuất kinh doanh

TT	Nội dung	Chỉ tiêu Nghị quyết (đồng)	Thực hiện năm 2018 (đồng)	So với NQ (%)
1	Tổng doanh thu	70.330.000.000	70.427.203.136	100,14
2	Tổng chi phí	64.782.019.000	63.418.204.755	97,89
3	Lợi nhuận trước thuế	5.547.981.000	7.008.998.381	126,33
4	Thuế thu nhập DN	1.109.950.000	1.061.690.992	95,65
5	Lợi nhuận sau thuế	4.438.385.000	5.947.307.389	133,99
6	Nộp ngân sách Nhà nước	5.065,831	5.169,699	102,05

Công ty đã thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2018; các chỉ tiêu tài chính đều vượt so với Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra, doanh thu tăng 0,14%, chi phí giảm 2,11%, nộp ngân sách Nhà nước tăng 2,05%, lợi nhuận sau thuế tăng 33,99% đảm bảo việc trích lập các quỹ, phân chia cổ tức cho cổ đông theo đúng quy định.

b) Về các số liệu nguồn vốn và tài sản

TT	Chỉ tiêu	Số đầu năm 2018		Số cuối năm 2018	
		Giá trị (đồng)	Chiếm tỷ lệ (%)	Giá trị (đồng)	Chiếm tỷ lệ (%)
1	Tổng tài sản	23.541.035.888	100,00	24.342.482.900	100,00
-	Tài sản ngắn hạn	16.440.673.499	69,84	19.593.190.994	80,49
-	Tài sản dài hạn	7.100.362.389	30,16	4.749.291.906	19,51
2	Tổng nguồn vốn	23.541.035.888	100,00	24.342.482.900	100,00
-	Nợ phải trả	7.358.656.096	31,26	3.936.396.686	16,17
-	Nguồn vốn CSH	16.182.379.792	68,74	20.406.086.214	83,83

- Tính đến 31/12/2018, tổng tài sản của Công ty là 24,342 tỷ đồng, trong đó tài sản ngắn hạn là 19,593 tỷ đồng (chiếm 80,49%) và tài sản dài hạn là 4,749 tỷ đồng (chiếm 19,51% so với tổng tài sản). Như vậy, trong năm 2018, phần lớn vốn của Công ty được đưa vào sản xuất kinh doanh trong ngắn hạn, đảm bảo thời gian thu hồi vốn nhanh.

- Tổng nguồn vốn của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2018 là 24,342 tỷ đồng, trong đó nợ phải trả của Công ty trong năm 2018 là 3,936 tỷ đồng (chiếm 16,17% tổng nguồn vốn), trong khi đó tài sản ngắn hạn là 19,593 tỷ đồng, điều này thể hiện được sự chủ động trong trả nợ của Công ty. Tổng vốn chủ sở hữu là 20,406 tỷ đồng (chiếm 83,83% tổng nguồn vốn).

c) Tình hình thực hiện các dự án đầu tư

Theo Nghị quyết số 29/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, Kế hoạch trong năm 2018 đầu tư mua sắm 01 xe tải ben tự đổ, 01 xe cuốn ép rác, 01 xe tải thùng. Tuy nhiên, trong năm 2018 HĐQT đã chỉ đạo BGD đánh giá lại năng lực tài sản để đầu tư mua sắm và kết quả kiểm tra cho thấy các phương tiện cơ giới trên thực tế đáp ứng đầy đủ các hoạt động sản xuất kinh doanh nên Công ty không thực hiện việc đầu tư mua sắm trong năm 2018.

BKS xét thấy, việc chỉ đạo triển khai thực hiện của HĐQT và điều hành của BGD Công ty trong việc tạm dừng đầu tư mua sắm phương tiện 03 xe cơ giới là hợp lý (do nhu cầu thực tế chưa cần thiết).

d) Về đánh giá các chỉ tiêu tài chính cơ bản:

Chỉ tiêu tài chính	Đơn vị tính	Năm 2017	Năm 2018
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
1.1. Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	2,24	5,02
1.2. Hệ số thanh toán nhanh	Lần	2,17	4,91
2. Chỉ tiêu cơ cấu vốn			
2.1. Hệ số nợ /Tổng nguồn vốn	%	31,26	16,17
2.3. Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	45,47	19,29
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
3.1. Vòng quay hàng tồn kho (GV/HTK_{bq})	Lần	118	122
3.2. Doanh thu thuần/Tổng tài sản(bq)	Lần	2,83	2,91
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
4.1. Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	6,05	8,52
4.2. Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	26,71	29,14
4.3. Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	18,36	24,43
4.4. Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	7,28	9,75

Qua bảng phân tích trên, xét thấy tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu (ROE) và tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) của Công ty lần lượt là 29,14% và 24,43% là mức tương đối cao và các chỉ tiêu này cao hơn năm 2017.

Qua những chỉ số tài chính cơ bản trên, đánh giá được hiệu quả hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính năm 2018 đều thể hiện sự ổn định, an toàn; cho thấy rằng Công ty hoạt động có hiệu quả.

2. Kiểm tra, giám sát công tác quản lý tài chính của Công ty và thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018

a) Kiểm tra, giám sát công tác tài chính của Công ty

Trong năm qua, BKS đã kiểm soát chặt chẽ về quản lý tài chính, quản lý nợ phải thu, nợ phải trả; nhằm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán; kiểm tra các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động,... của Công ty; kiểm soát chi phí, doanh thu, việc sử dụng vốn trong các khoản mục đầu tư của các dự án.

Qua kiểm tra, giám sát, BKS xét thấy chứng từ kế toán, sổ kế toán được lập, ghi chép, lưu trữ theo đúng chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành.

b) Thẩm định báo cáo tài chính của Công ty

BKS đã tiến hành thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty và Báo cáo kiểm toán do Công ty kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Vạn An - Hà Nội kiểm toán và những tài liệu, hồ sơ liên quan.

Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty được lập đúng mẫu biểu và đầy đủ theo hướng dẫn của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính, bao gồm: Bảng cân đối kế toán (mẫu B 01-DN), Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (mẫu B 02-DN), Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (mẫu B 03-DN) và Thuyết minh báo cáo tài chính (mẫu B 09-DN).

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 (Công ty kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Vạn An - Hà Nội, đây là 01 trong 03 Công ty nằm trong danh sách đơn vị kiểm toán đã được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn theo Nghị quyết số 29/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2018).

Theo ý kiến của BKS, Báo cáo tài chính năm 2018 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2018, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính năm 2018 đã được gửi tới Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, đã được công bố trên website của Công ty và tới các cổ đông trước ĐHCĐ

thường niên lần này theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

3. Kiểm tra chứng từ kế toán, tiền mặt của Công ty

Năm 2018, BKS đã thực hiện công tác giám sát thường xuyên và đột xuất việc kiểm tra chứng từ, sổ sách và tiền mặt tại Phòng Tài chính - Kế toán của Công ty. Nhìn chung việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung đã được thực hiện theo các Chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành. Công ty đã quản lý, lưu giữ chứng từ, sổ sách kế toán theo đúng quy định.

4. Kiểm tra, giám sát việc trích lập các quỹ và chi trả cổ tức cho cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2018 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 và Nghị quyết số 30/NQ-HĐQT ngày 18/07/2018 của HĐQT. Ban Giám đốc Công ty đã trích lập các quỹ và phân chia, chi trả cổ tức năm 2017 cho cổ đông theo đúng quy định. Cụ thể: Quỹ đầu tư phát triển (10%): 427.732.700 đồng; Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động (22%): 941.011.940 đồng (*Quỹ khen thưởng 16%: 684.372.320 đồng, Quỹ phúc lợi: 256.639.620 đồng*); Quỹ thưởng Ban quản lý Công ty (3%): 128.319.810 đồng và chi trả cổ tức cho cổ đông (65%): 2.780.262.550 đồng.

5. Giám sát việc thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước và chế độ chính sách cho người lao động

Qua giám sát thực tế và thẩm định Báo cáo của BGD Công ty, BKS xét thấy trong năm 2018, HĐQT và BGD Công ty đã thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ đối với Nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động theo đúng quy định hiện hành.

Tổng lao động bình quân năm 2018 tại Công ty là 352 người. Thu nhập bình quân của người lao động 7,3 triệu đồng/người/tháng; việc chi trả tiền lương, các khoản thu nhập khác hàng tháng được thực hiện kịp thời, đầy đủ và theo đúng Thỏa ước lao động tập thể của Công ty.

Việc ký kết hợp đồng lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật lao động năm 2012. Công ty đã trích đóng BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ và thực hiện việc nộp bảo hiểm kịp thời đúng quy định của BHXH Việt Nam. Kết thúc năm 2018, Công ty không nợ tiền bảo hiểm và nợ đọng thuế đối với Nhà nước.

Các tổ chức Đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp (như Công đoàn và Đoàn thanh niên) hoạt động hiệu quả và được quan tâm, tạo điều kiện về thời gian, kinh phí để hoạt động theo đúng Điều lệ của tổ chức mình. Các chế độ thi đua khen thưởng, phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao luôn được duy trì và phát

huy hiệu quả, tạo không khí thi đua sôi nổi trong Công ty, góp phần hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2018.

6. Việc giải quyết các kiến nghị, yêu cầu của cổ đông, nhóm cổ đông

Trong năm 2018, BKS không nhận được bất cứ yêu cầu nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% vốn điều lệ trở lên yêu cầu xem xét về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hoặc về việc điều hành của HĐQT và của BGĐ Công ty (theo khoản 2, Điều 114 Luật doanh nghiệp và khoản 3, Điều 10 Điều lệ Công ty).

Trong quá trình kiểm tra, giám sát, BKS xét thấy, không có điều bất thường trong các hợp đồng kinh tế, gây xung đột lợi ích giữa các bên liên quan và gây thiệt hại cho cổ đông Công ty.

III. KIỂM TRA, GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC

1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị

Qua quá trình giám sát các hoạt động của HĐQT Công ty và thẩm tra các Báo cáo có liên quan, BKS đánh giá như sau:

- HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp thường kỳ và đột xuất để quyết định các vấn đề quan trọng của Công ty; trong các phiên họp, các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ, với tinh thần trách nhiệm cao. Trong năm 2018, HĐQT đã ban hành 07 Nghị quyết và các quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Năm 2018, HĐQT đã triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của ĐHCĐ; các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định nội bộ có liên quan đến công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh và tổ chức bộ máy theo đúng thẩm quyền quy định tại Điều lệ Công ty.

- HĐQT đã tổ chức hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ và Quy chế đã đề ra, phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. HĐQT đã giám sát chặt chẽ hoạt động của BGĐ trong việc triển khai Nghị quyết của ĐHCĐ và các hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty.

- HĐQT chỉ đạo việc thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS theo đúng mức được ĐHCĐ thường niên năm 2018 quyết định và thực hiện đúng theo Quy chế phân phối tiền lương của Viên chức quản lý Công ty.

2. Giám sát hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Trong năm 2018, BGĐ đã triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên, bất thường và các Nghị quyết của HĐQT, đảm bảo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 hoàn thành vượt chỉ tiêu, đem lại lợi ích cho doanh nghiệp, cổ đông và người lao động trong Công ty.

- BGD đã ban hành, sửa đổi kịp thời các quy định nội bộ của Công ty theo loại hình công ty cổ phần, phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, đảm bảo cho công tác điều hành được trôi chảy, thông suốt.

- Các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT được BGD triển khai thực hiện kịp thời, theo đúng thời gian quy định. Thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo đúng Điều lệ Công ty và pháp luật quy định.

3. Về mối quan hệ phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, BGD và cán bộ quản lý khác của Công ty

Trong quá trình hoạt động, BKS nhận được sự phối hợp và hỗ trợ đắc lực của HĐQT, BGD cũng như các đơn vị trực thuộc để BKS thực hiện tốt nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao.

Trong năm 2018, BKS đã tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT và một số cuộc họp của BGD. Tại các cuộc họp, BKS đều có ý kiến đối với các chủ trương, quyết định của HĐQT, BGD để đảm bảo các chủ trương quyết định được ban hành phù hợp với các quy định của pháp luật và đảm bảo lợi ích của Công ty. BKS cũng nhận được hầu hết các văn bản chỉ đạo, điều hành của HĐQT và BGD Công ty; BKS cũng đã có ý kiến trao đổi, phản hồi nhằm đảm bảo quá trình điều hành thực hiện đúng định hướng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

IV. DỰ KIẾN HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

Năm 2019, BKS dự kiến tập trung vào các hoạt động sau đây:

1. Tăng cường các hoạt động kiểm tra, giám sát việc quản lý và điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty trong việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ theo Điều lệ của Công ty và các quy định của Pháp luật có liên quan.

2. Giám sát tình hình triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty năm 2018.

3. Tập trung kiểm tra việc thực hiện và chấp hành các quy chế, quy trình khi mua vật tư, hàng hóa, dịch vụ, quản lý vật tư hàng hóa, công nợ, chi phí và đầu tư của Công ty nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc thiếu sót để kiến nghị, đề xuất với HĐQT và BGD xử lý kịp thời.

4. Kiểm tra công tác kiểm kê, ghi chép sổ sách, hạch toán chi phí, lưu trữ chứng từ tại các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Công ty.

5. Thực hiện tốt công tác thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty, đánh giá phân tích tình hình tài chính cũng như việc bảo toàn và phát triển nguồn vốn chủ sở hữu một cách trung thực và khách quan.

6. Kiểm tra, kiểm soát định kỳ và đột xuất theo chuyên đề hoặc khi có yêu cầu của cổ đông, nhóm cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều lệ Công ty.

7. Phối hợp với các cơ quan chức năng Nhà nước, các Đoàn kiểm tra trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công

ty. Giám sát việc thực hiện các kiến nghị tại biên bản của các Đoàn kiểm tra, Kiểm toán.

8. Duy trì các cuộc họp của BKS mỗi quý 01 lần (không kể các cuộc họp bất thường). Xây dựng kế hoạch kiểm soát hàng quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019.

9. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, BGD (khi được mời).

10. Thực hiện tốt sự phối hợp hoạt động giữa BKS, HĐQT và BGD Công ty.

V. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Để thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 theo Nghị quyết của ĐHCĐ Công ty, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa doanh nghiệp, cổ đông và người lao động, BKS có một số kiến nghị sau đây:

1. Nhanh chóng sắp xếp hợp lý bộ máy nhân sự các Phòng, Ban, Đội, Tổ phù hợp với hiện tại và nhu cầu phát triển của Công ty; Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ có trình độ, năng lực theo đúng sở trường, vị trí công tác để nâng cao năng lực quản lý, khả năng điều hành và tổ chức sản xuất; Đảm bảo sự tuân thủ nghiêm túc các quy định của Pháp luật hiện hành, giảm thiểu sai sót và nguy cơ rủi ro tiềm ẩn trong sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Rà soát, điều chỉnh định mức lao động và giao khoán khối lượng, trả lương đối với một số Tổ, Đội, đảm bảo việc phân phối tiền lương, tiền thưởng cho người lao động tương xứng với năng suất và hiệu quả lao động.

3. Chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thực hiện đấu thầu các dịch vụ công ích theo quy định.

4. Nghiên cứu áp dụng đầu tư mua sắm xe điện vào quá trình thu gom, vận chuyển rác ở các ngõ hẻm, vừa tăng năng suất lao động vừa giảm tải sức lao động cho công nhân vệ sinh, đồng thời tiết kiệm nhiên liệu và hạn chế ô nhiễm môi trường.

Trên đây là báo cáo của BKS Công ty năm 2018 và dự kiến chương trình hoạt động năm 2019 trình quý cổ đông tại ĐHCĐ thường niên năm 2019 xem xét, quyết định.

Nơi nhận :

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Giám đốc;
- Các cổ đông;
- Lưu BKS.



Võ Thị Năm